

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VĨNH CỬU  
TỈNH ĐỒNG NAI**  
Số: 09/2020/QĐST-VDS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
*Vĩnh Cửu, ngày 20 tháng 11 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**  
**V/v: “Yêu cầu tuyên bố văn bản công chứng vô hiệu”**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU - TỈNH ĐỒNG NAI**

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Ông Lưu Trung Chiến.

***Thư ký phiên họp:*** Ông Phan Quyết Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên họp:*** Ông Nguyễn Tất Bắc - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 163/2020/TLST-VDS, ngày 04 tháng 11 năm 2020 về việc “Yêu cầu tuyên bố văn bản công chứng vô hiệu” theo Quyết định mở phiên họp số: 483/2020/QĐST-DS ngày 10 tháng 11 năm 2020 gồm những người tham gia tố tụng sau:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Người yêu cầu: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1957.

Địa chỉ: tổ 5, ấp 5, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Văn phòng công chứng T.

Địa chỉ: xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện ông Trần Văn T1, sinh năm 1957

Trú tại: ấp 1, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

2. Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1955

Trú tại: ấp 1, xã B, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

3. Bà Nguyễn Thị Minh T, sinh năm 1974

Trú tại: ấp 1, xã B, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

4. Ông Nguyễn Thanh B, sinh năm 1975

Trú tại: ấp 3, xã B, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

5. Bà Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1978

Trú tại: ấp 3, xã B, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

6. Ông Nguyễn Trần Tiến N, sinh năm 2000

Trú tại: ấp 1, xã B, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

(bà T có mặt, ông T1, ông B, bà T2, ông B, bà H, anh N có đơn xin vắng mặt)

### **NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

**- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự, bà Nguyễn Thị Tư trình bày:**

Gia đình bà có đến Phòng công chứng T, xã T, huyện V để lập văn bản phân chia di sản thừa kế của cha mẹ bà là ông Nguyễn Văn C và bà Lê Thị S để lại. Tại văn bản phân chia di sản thừa kế số: 396 quyền số 01-2020 TP/SCC/HĐGD ngày 26/02/2020.

Sau khi có văn bản phân chia thì anh Nguyễn Trần Tiến N cho rằng phân chia như vậy là không hợp lý về phần tài sản thừa kế của ông bà để lại, nên không đồng ý và yêu cầu chia lại. Do vậy gia đình bà đã thống nhất hợp lại để phân chia cho hợp lý hơn, nhưng do Phòng công chứng đã lập văn bản phân chia rồi nên không phân chia tiếp được nữa. Vì vậy bà làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố văn bản công chứng số: 396 quyền số 01-2020TP/SCC/HĐGD ngày 26/02/2020 vô hiệu, để gia đình bà phân chia lại di sản thừa kế của ông, bà để lại cho phù hợp với quy định của pháp luật và có cơ sở để Phòng công chứng T lập lại văn bản phân chia di sản thừa kế. Việc đề nghị tuyên vô hiệu văn bản công chứng này không xảy ra hậu quả pháp lý, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết hậu quả pháp lý.

Ngoài ra, bà T không yêu cầu gì khác.

**- Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trình bày:** Đồng ý với ý kiến của bà T, đề nghị Tòa án tuyên vô hiệu Văn bản công chứng số: 396 quyền số 01-2020TP/SCC/HĐGD ngày 26/02/2020, để gia đình phân chia lại cho đúng quy định của pháp luật.

**- Ý kiến của đại diện VKSND huyện Vĩnh Cửu:** Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị T.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai nhận định:

**[1]. Xét yêu cầu của bà Nguyễn Thị T:**

1.1. Căn cứ vào khoản 6 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm m khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự, thì việc dân sự trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu.

1.2. Bà Nguyễn Thị T cùng gia đình có lập văn bản phân chia di sản thừa kế tại Phòng công chứng T, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai vào ngày 26/02/2020, được công chứng số: 396, quyển số 01-2020 TP/CC-SCC/HĐGD. Theo quy định tại Điều 398 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, bà Nguyễn Thị T có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố văn bản công chứng vô hiệu.

1.3. Theo đơn trình bày của người yêu cầu, biên bản họp hội đồng gia tộc và văn bản chấp thuận hủy văn bản công chứng của Phòng công chứng cũng như ý kiến trình bày của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Như vậy, yêu cầu của bà Nguyễn Thị T là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

**[2]. Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm:** Bà Nguyễn Thị T là người cao tuổi và có đơn xin miễn tiền tạm ứng lệ phí và lệ phí, nên được miễn tiền lệ phí theo quy định.

*Vì các lẽ trên.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: Các điều: 27; 35; 39 ; 370; 371; 372; 398; 400 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị T về việc “Yêu cầu tuyên bố văn bản công chứng vô hiệu”.

Tuyên bố văn bản công chứng số: 396, quyển số 01-2020 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 26/02/2020 của Phòng công chứng T vô hiệu.

Về hậu quả pháp lý, không giải quyết.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp: Bà Nguyễn Thị T được miễn theo quy định.

3. Bà T được quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. Đối với ông B, ông T1, ông B, bà T2, bà H, anh N vắng mặt tại phiên họp, nên được quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc tổng đạt họp lệ.

5. Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

***Nơi nhận:***

- Đường sự;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- Phòng công chứng T;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Lưu VT; lưu hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Lưu Trung Chiến**